

Bản án số: 622/2020/HS-PT

Ngày: 31-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: 1/ Bà Phạm Uyên Thy

2/ Bà Đoàn Thị Hương Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 504/2020/TLPT-HS, ngày 30/10/2020 đối với các bị cáo Nguyễn Phú Q và Dương Anh K, do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Phú Q, Dương Anh K và bị hại ông Nguyễn Nam B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 186/2020/HSST ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Phú Q (Tên gọi khác: không); giới tính: nam; sinh năm: 1997, tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 33/4C, Tổ 18, ấp ĐL, xã BD, huyện Q, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Phụ xe; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Hồng Đ; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 10/4/2020. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Dương Anh K (Tên gọi khác: không); giới tính: nam; sinh năm: 1998, tại tỉnh Kiên Giang; thường trú: Ấp NB, xã NC, huyện GR, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Số 43/21/9/6, tổ 66B, khu phố 6, phường TTN, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 12/12 (bị cáo đang học đại học); nghề nghiệp: không; con ông Dương Văn H và bà Trần Ngọc B; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại có kháng cáo:* Ông Nguyễn Nam B, sinh năm: 1992;

Trú tại: 899 TC, phường TT, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Phú Q, Dương Anh K:* Ông Nguyễn Văn S, luật sư thuộc Văn phòng luật sư GB, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người B vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Nguyễn Nam B:* Ông Cao Xuân B, luật sư thuộc Văn phòng luật sư Cao Xuân B, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Nguyễn Thành N, sinh năm 1989;

Trú tại: 899, TC, phường TT, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; (Có mặt tại phiên tòa)

2/ Nguyễn Đăng K, sinh năm 1997;

Trú tại; 16/1K, ấp ĐL 1, xã BD, huyện Q, Thành phố Hồ Chí Minh; (Có mặt tại phiên tòa)

3/ Mai Hoàng Th, sinh năm 1998;

Trú tại: 63/5D, đường TTN, tổ 80A, khu phố 7, phường TTN, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại (không có kháng cáo, không bị kháng nghị):* Nguyễn Huỳnh Thế A, sinh năm 1995; trú tại: Số 04, đường TD, khu phố 6, phường HT, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 00 phút, ngày 04/02/2020, Nguyễn Phú Q, Dương Anh K, Mai Hoàng Th, Nguyễn Đăng K và một số người khác (chưa rõ lai lịch) tham gia đá bóng cùng với đội bóng của Nguyễn Thành N, Nguyễn Nam B, Nguyễn Huỳnh Thế A, Nguyễn Mạnh H, Phan Dương Nam T và Đinh Văn P tại sân bóng số 5, sân bóng đá “DN” địa chỉ số 38/40, đường DHT11, Tổ 18, Khu phố 3, phường DHT, Quận Z. Đến 20 giờ 45 phút cùng ngày, B và K xảy ra mâu thuẫn, lúc này Thắng vào can ngăn thì hai bên xảy ra xô xát, dùng tay và chân đánh nhau nhưng không gây thương tích. Q chạy về phía khung thành của đội mình lấy 02 con dao bấm trong túi của K nhưng chỉ sử dụng 01 con dao và ném lại 01 con dao dưới sân bóng rồi quay lại đánh nhóm đối phương. K chạy đến

thấy dao dưới sân bóng nên nhặt lấy chạy đến chém B, B đưa tay đưa tay lên đỡ thì bị trúng vào tay trái gây thương tích. Thấy B bỏ chạy, K không đuổi theo B để tiếp tục gây thương tích mà chạy đến đánh Thế A, lúc này K cầm dao bấm chém vào tay và lưng Thế A gây thương tích rồi bỏ đi. Q chạy đến sau thấy B bỏ chạy nên đuổi theo cầm dao chém B nhưng B né tránh được và tiếp tục bỏ chạy được một đoạn đến cuối sân thì bị té ngã. Q chạy đến dùng dao chém B thì B co chân lên đỡ nên bị dao chém trúng bắp chân chân trái, Q tiếp tục cầm dao bấm chém B thì B co chân để đỡ nên bị dao bấm chém trúng đầu gối chân trái của B gây thương tích làm con dao văng ra. Còn N bị các đối tượng (chưa rõ lai lịch) dùng tay và chân đánh, làm té ngã vào cây sắt bên trong sân bóng gây thương tích. Các bị hại được đưa đi cấp cứu sau đó đến Công an phường trình báo sự việc và làm đơn yêu cầu xử lý hình sự.

Đến ngày 13 tháng 02 năm 2020, Nguyễn Phú Q và Dương Anh K đến Công an Quận Z đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Q khai khi thay đồ thì phát hiện trong túi đồ của K có mang theo dao bấm để phòng thân, nên khi xảy ra mâu thuẫn Q tự ý lấy dao. Q và K khi gây thương tích không có sự tiếp nhận ý chí, không hô hào kích động, không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước. Khi Q tấn công B, K không nhìn thấy.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 240/TgT.20 ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh đối với thương tích của anh Nguyễn Nam B kết luận:

“- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn: Một sẹo vùng mặt ngoài ngón I tay trái kích thước 2,5x0,1cm. Có tỉ lệ 01%; Một sẹo vùng gối trái kích thước 4,5 x (0,1-0,3)cm. Có tỉ lệ 02%; Các thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn, vật có cạnh sắc tác động gây ra;

- Vết thương vùng mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân trái gây mẻ đầu trên xương mác, đứt dây thần kinh mác chung, đứt cơ bụng chân, cơ mác bên dài, một phần cơ chày trước đã được điều trị nối thần kinh, cơ, hiện còn: Một sẹo chém và mổ kích thước 15,2x(0,1-0,5)cm. Tổn thương dây thần kinh mác chung trên diện cơ đồ. Dáng đi bàn chân roi, không duỗi được bàn ngón chân, tê mặt ngoài cẳng, mu bàn chân. Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động mạnh gây ra. Có tỉ lệ 30%.

Cộng lại các tỉ lệ trên theo Thông tư 22/2019/TT-BYT sẽ ra tỉ lệ 32%. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 32%.”

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 160/TgT.20 ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh đối với thương tích của anh Nguyễn Huỳnh Thế A kết luận: “Đa vết thương phần mềm đã được điều trị hiện còn: Một sẹo nâu phẳng vùng bả vai trái kích thước 5,2x(0,2-0,4)cm. Có tỉ lệ 02%; Một sẹo nâu phẳng mặt trước 1/3 giữa cẳng trái kích thước 2,2x0,1cm. Có tỉ lệ 01%. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

Các thương tích trên do vật có cạnh sắc, vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra, lực không mạnh. Không đủ cơ sở để xác định chiều hướng tác động.”

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 186/2020/HSST ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú Q, Dương Anh K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phú Q: 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2020.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Anh K 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án.

Ngày 05/10/2020, bị cáo Dương Anh K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 06/10/2020, bị cáo Nguyễn Phú Q có đơn kháng cáo về mức bồi thường thiệt hại.

Ngày 05/10/2020, bị hại Nguyễn Nam B có đơn kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Phú Q; tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Dương Anh K, không cho bị cáo được hưởng án treo; tiếp tục điều tra làm rõ hành vi phạm tội của các đối tượng khác.

Ngày 05/10/2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành N có đơn kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Dương Anh K, không cho bị cáo được hưởng án treo; đề nghị bị cáo K bồi thường dân sự và tiếp tục điều tra làm rõ hành vi phạm tội của các đối tượng khác.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay,

- Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định. Bị cáo K vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Q bổ sung yêu cầu kháng cáo xin giảm mức hình phạt.

Bị hại Nguyễn Nam B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành N rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm kết luận vụ án:

Tòa án nhân dân Quận 12 đã xét xử 02 bị cáo là đúng người đúng tội, không oan sai, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, việc áp dụng là đúng căn cứ, đúng quy định của pháp luật, do đó mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp

dụng đối với 02 bị cáo là hợp lý, có cơ sở. Do đó không có cơ sở chấp nhận đơn kháng cáo của 2 bị cáo và bị hại, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan rút yêu cầu kháng cáo, nên đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định pháp luật.

- Luật sư Nguyễn Văn S phát biểu quan điểm bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Phú Q, Dương Anh K:

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Q đã nộp thêm tiền khắc phục hậu quả là 39.500.000 đồng, đề nghị HĐXX xem xét, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo.

- Luật sư Cao Xuân B phát biểu quan điểm B vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Nguyễn Nam B và người liên quan Nguyễn Thành N:

Đề nghị Hội đồng xem xét tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo về tính có tổ chức tại điểm a khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, vì các bị cáo đã chuẩn bị mua sắm hung khí từ trước, phân công cho Nguyễn Đăng K giữ. Do đó Nguyễn Đăng K là đồng phạm giúp sức. Đề nghị khởi tố Nguyễn Đăng K do có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Đề nghị áp dụng thêm các tình tiết tăng nặng đối với bị cáo Q và bị cáo K về có tính chất côn đồ, tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, do các bị cáo chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà lại gây thương tích cho người khác.

Bị cáo Q cũng cố tình thực hiện tội phạm đến cùng và phạm tội đối với người trong tình trạng không thể tự vệ được, theo quy định tại điểm e và điểm k khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo K phạm tội đối với bị hại Nam và Thế A là phạm tội 02 lần trở lên, thuộc tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015. Đồng thời cấp sơ thẩm cho bị cáo K được hưởng án treo là vi phạm quy định tại Nghị quyết 02/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về án treo.

Bị cáo Q và bị cáo K còn phải liên đới thực hiện việc bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Thành N, do anh N bị thương tích do hậu quả của hành vi có tổ chức của bị cáo Q và K, do đó đề nghị xác định tư cách tố tụng của anh N là bị hại trong vụ án.

Do đó đề nghị tăng nặng hình phạt đối với 2 bị cáo.

- Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.
- Bị hại Nguyễn Nam B không tranh luận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành N, Nguyễn Đăng K, Mai Hoàng Th không tranh luận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối đáp:

Những luận điểm mà luật sư Cao Xuân B nêu ra là không có căn cứ. Các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã thể hiện rõ, việc các bị cáo phạm tội không mang tính côn đồ, các bị cáo phạm tội xuất phát từ việc bức xúc do bạn của mình bị đánh. Các bị cáo phạm tội không mang tính có tổ chức, tuy có việc K mua dao từ trước nhưng các bị cáo không bàn bạc với K cũng như không biết trước khi đến sân bóng thì K có mang theo dao hay không. Cũng không có cơ sở áp dụng các tình tiết tăng nặng về việc bị cáo cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, phạm tội đối với người trong tình trạng không thể tự vệ được, phạm tội 02 lần trở lên. Luật sư đã suy đoán bất lợi cho các bị cáo trong khi tài liệu, chứng cứ không hồ sơ không thể hiện bất kỳ tình tiết hay chứng cứ nào có liên quan.

Việc cấp sơ thẩm áp dụng Nghị quyết 02/2018 để cho bị cáo K được hưởng án treo là đúng với quy định tại Nghị quyết này và của Bộ luật hình sự 2015. Việc luật sư nhận định việc áp dụng này là vi phạm pháp luật là không có cơ sở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư và người tham gia phiên tòa khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 21/9/2020, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm, đến ngày 05/10/2020 và 06/10/2020, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn kháng cáo. Các Đơn kháng cáo đều được lập trong trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thành N rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, xét việc rút kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã rút.

[2] Về nội dung vụ án,

- Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, căn cứ vào lời khai của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng có trong hồ sơ vụ án, đồng thời qua trích xuất camera an ninh tại sân bóng, cùng các chứng cứ khác có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 04/02/2020, Nguyễn Phú Q, Dương Anh K, Mai Hoàng Th, Nguyễn Đăng K và một số người khác tham gia đá bóng cùng với đội bóng của Nguyễn Thành N, Nguyễn Nam B, Nguyễn Huỳnh Thế A và

một số người khác, tại sân số 5, của sân bóng đá “DN”, địa chỉ số 38/40, đường ĐHT11, Tổ 18, Khu phố 3, phường DHT, Quận Z. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, trong quá trình đá bóng thì giữa hai đội bắt đầu xảy ra tranh cãi và xô xát giữa Nguyễn Đăng K và Nguyễn Nam B. Mai Hoàng Th là thành viên trong đội bóng của các bị cáo ra can ngăn đã bị Nguyễn Nam B dùng tay đánh vào mặt (Kết quả sau khi kiểm tra: gây tụ máu ở hóc mắt và sống mũi). Bị cáo Q đã có hành vi chạy đi lấy dao bấm và dùng dao chém vào đầu gối chân trái và chém vào cẳng chân trái của Nguyễn Nam B gây thương tích. Dương Anh K dùng dao bấm còn lại mà Q ném lại sân bóng chém vào ngón tay của Nguyễn Nam B và chém vào bả vai trái và giữa cẳng tay trái của Nguyễn Huỳnh Thế A gây thương tích.

Qua kết luận giám định:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do Nguyễn Phú Q gây ra đối với Nguyễn Nam B là 32% (Kết luận giám định pháp y về thương tích số 240/TgT.20 ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh)

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do Dương Anh K gây ra đối với Nguyễn Nam B là 01% (Kết luận giám định pháp y về thương tích số 240/TgT.20 ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh).

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do Dương Anh K gây ra đối với Nguyễn Huỳnh Thế A là 03% (Kết luận giám định pháp y về thương tích số 160/TgT.20 ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh).

Đây là vụ án có 2 bị cáo tham gia thực hiện, nhưng là đồng phạm giản đơn, do các bị cáo bộc phát thực hiện hành vi phạm tội, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò, cách thức thực hiện tội phạm từ trước, do vậy vụ án không mang tính có tổ chức.

Từ những nhận định nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Phú Q đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, thuộc trường hợp gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60% nhưng thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Dương Anh K đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, thuộc trường hợp gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 11%, nhưng thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, Tòa án nhân dân Quận 12 đã xét xử bị cáo Nguyễn Phú Q, Dương Anh K theo các điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét các đơn kháng cáo của các bị cáo và bị hại:

- *Đối với yêu cầu kháng cáo của các bị cáo:* bị cáo Dương Anh K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo Nguyễn Phú Q có đơn kháng cáo về mức bồi thường thiệt hại và tại phiên tòa phúc thẩm đã bổ sung yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, HĐXX xét:

Tòa án cấp cơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt đối với các bị cáo, là: Các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu, chưa tiền án, tiền sự; các bị cáo sau khi gây án đã ra đầu thú. Bị cáo Q đã động viên gia đình bồi thường phần lớn cho người bị hại (đã nộp 90.000.000 đồng). Bị cáo Dương Anh K đã bồi thường toàn bộ cho người bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo K có công với cách mạng, có ông ngoại là ông Trần Văn B được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bản thân bị cáo hiện đang là sinh viên khoa Dược của Đại học NTT, hoàn cảnh gia đình khó khăn,.

Từ đó, cấp sơ thẩm đã áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo K là có cơ sở, do đó không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo K.

Cấp sơ thẩm áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Q là có cơ sở. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Phú Q cung cấp thêm các tình tiết mới là đã bồi thường thêm được 39.500.000 đồng theo biên lai thu số 0105820 ngày 29/12/2020 vào Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét đây là tình tiết mới nên ghi nhận cho bị cáo, chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Q.

Xét, về yêu cầu kháng cáo xin giảm mức bồi thường của bị cáo Nguyễn Phú Q, HĐXX xét thấy cấp sơ thẩm đã xem xét đúng pháp luật và có cơ sở toàn bộ chi phí điều trị, tổn thất tinh thần cũng như mất thu nhập của bị hại, do đó không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu này của bị cáo Q.

- *Đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại Nguyễn Nam B* đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Phú Q; tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Dương Anh K, không cho bị cáo K được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo là do bức xúc trước mâu thuẫn giữa Nguyễn Đăng K và bị hại Nguyễn Nam B, bên cạnh đó Mai Hoàng Th là bạn của 2 bị cáo vào can ngăn cũng bị bị hại B đánh vào mặt, do vậy hành vi của các bị cáo không mang tính côn đồ.

Hành vi phạm tội của bị cáo Q là đã gây thương tích cho người khác, tội phạm khi đã hoàn thành thì bị cáo đã bỏ về, không có tài liệu hay chứng cứ nào

trong hồ sơ thể hiện các bị cáo có hành vi tìm mọi cách để gạt bỏ mọi cản trở, trở ngại nhằm thực hiện đến cùng hành vi, do đó không có cơ sở để áp dụng tình tiết tăng nặng là cố tình thực hiện tội phạm đến cùng; Bên cạnh đó bị hại Nguyễn Nam B cũng không phải là người đang ở trong thể trạng yếu đuối, bất lực về thể chất hoặc tinh thần để là người ở trong tình trạng không thể tự vệ được.

Hành vi của bị cáo K là gây thương tích cho bị hại được cho là kéo dài trong cùng một thời điểm, không phải là phạm tội 2 lần. Bị cáo K được cấp sơ thẩm cho hưởng án treo, xét cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng quy định của pháp luật hình sự cũng như quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Việc Nguyễn Đăng K mang dao theo để trong túi xách, không có bàn bạc hay báo trước với các bị cáo, Q chỉ thấy được dao trong túi của K khi thay đồ, do vậy Nguyễn Đăng K không phải là đồng phạm trong vụ án này.

Thương tích của Nguyễn Thành N do các đối tượng không rõ lai lịch gây ra, không phải từ 2 bị cáo, do đó Nguyễn Thành N không phải là bị hại trong vụ án, các bị cáo không có trách nhiệm bồi thường cho Nguyễn Thành N.

Từ những lập luận nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị hại Nguyễn Nam B.

Lập luận trên đây là cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận một phần quan điểm kết luận của đại diện Viện kiểm sát đã phát biểu tại phiên tòa và chấp nhận một phần quan điểm bào chữa của luật sư bào chữa cho 2 bị cáo, không chấp nhận quan điểm của luật sư B về quyền, lợi ích của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Q và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo K và bị hại Nguyễn Nam B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phú Q.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Anh K và bị hại Nguyễn Nam B.

Sửa bản án sơ thẩm số 186/2020/HSST ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phú Q**: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2020.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Dương Anh K** 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Anh K cho Ủy ban nhân dân phường TTN, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành N.

4. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Phú Q, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Dương Anh K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bị hại Nguyễn Nam B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND Quận Z; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận Z; (1)
- P.PV06 - CA Tp.HCM; (1)
- Bị cáo; (2)
- Bị hại; (1)
- Trại giam; (1)
- Người liên quan; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (22) (6)

Nguyễn Thị Bích Vân